ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 54 /2025/QĐ-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Chuyển giao thẩm quyền chứng thực từ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã sang tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Công chứng số 46/2024/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15;

Căn cứ Luật Nhà ở số 27/2023/QH15;

Căn cứ Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;

Căn cứ Nghị định số 280/2025/NĐ-CP ngày 27/10/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 07/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng;

Căn cứ Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 11/2025/TT-BTP ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 115/TTr-STP ngày 04/12/2025 và ý kiến thống nhất của các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định chuyển giao thẩm quyền chứng thực từ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã sang tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quyết định này quy định việc chuyển giao thẩm quyền chứng thực từ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã sang tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

b) Quyết định này không áp dụng đối với việc chứng thực bản sao điện tử theo quy định của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

2. Đối tượng áp dụng

a) Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có ít nhất 01 tổ chức hành nghề công chứng được thành lập, hoạt động ổn định, hiệu quả từ 02 năm trở lên;

b) Các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh;

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động công chứng, chứng thực và quản lý nhà nước về công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Phạm vi chuyển giao thẩm quyền chứng thực

1. Chuyển giao toàn bộ thẩm quyền chứng thực đối với các loại việc từ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 280/2025/NĐ-CP ngày 27/10/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 07/2025/NĐ-CP sang tổ chức hành nghề công chứng đối với địa bàn xã Tư Nghĩa và các phường: Cẩm Thành, Nghĩa Lộ, Kon Tum, Đức Phổ.

2. Chuyển giao thẩm quyền chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản; chứng thực thực ký người dịch trong các giấy tờ, văn bản từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt, từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài; chứng thực các giao dịch từ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 280/2025/NĐ-CP sang tổ chức hành nghề công chứng đối với địa bàn các xã: Bình Sơn, Nghĩa Hành, Mộ Đức, Đăk Hà, Bờ Y và các phường: Trương Quang Trọng, Đăk Bla.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã: Bình Sơn, Nghĩa Hành, Mộ Đức, Đăk Hà, Bờ Y và các phường: Trương Quang Trọng, Đăk Bla thực hiện việc chứng thực bản sao từ bản chính theo quy định tại Nghị định số 23/2015/NĐ-CP và Nghị định số 280/2025/NĐ-CP.

3. Đối với địa bàn các xã, phường không thuộc khoản 1, khoản 2 Điều này và đặc khu Lý Sơn: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 280/2025/NĐ-CP chỉ đạo và tổ chức thực hiện chứng thực khi cá nhân, tổ chức có yêu cầu. Cá nhân, tổ chức được lựa chọn công chứng tại bất kỳ tổ chức hành nghề công chứng nào trên địa bàn tỉnh hoặc chứng thực tại Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của pháp luật.

4. Đối với các xã, phường có tên tại khoản 2 Điều này, trong thời gian tới nếu trên địa bàn có thêm tổ chức hành nghề công chứng được thành lập, được Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá hoạt động ổn định, hiệu quả theo các điều kiện được quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định này và được phân bố hợp lý, thuận lợi cho cá nhân, tổ chức có nhu cầu chứng thực tại địa phương thì được chuyển giao toàn bộ thẩm quyền chứng thực từ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã sang tổ chức hành nghề công chứng theo quy định tại khoản 1 Điều này.

5. Đối với các xã, phường, đặc khu Lý Sơn quy định tại khoản 3 Điều này, trong thời gian tới nếu trên địa bàn có ít nhất 01 tổ chức hành nghề công chứng được thành lập từ 02 năm trở lên, được Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá hoạt động ổn định, hiệu quả theo các điều kiện được quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định này và được phân bố hợp lý, thuận lợi cho cá nhân, tổ chức có nhu cầu công chứng tại địa phương thì được chuyển giao thẩm quyền chứng thực giao dịch; chứng thực chữ ký; chứng thực chữ ký người dịch theo quy định tại khoản 2 Điều này. Trường hợp có thêm tổ chức thành nghề công chứng được thành lập đáp ứng quy định tại khoản 4 Điều này thì được chuyển giao toàn bộ thẩm quyền chứng thực từ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã sang tổ chức hành nghề công chứng theo quy định tại khoản 1 Điều này.

6. Đối với các xã, phường, đặc khu Lý Sơn quy định tại khoản 3 Điều này, trong thời gian tới nếu trên địa bàn có cùng lúc 02 tổ chức hành nghề công chứng trở lên được thành lập từ 02 năm trở lên, được Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá hoạt động ổn định, hiệu quả theo các điều kiện được quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định này và được phân bố hợp lý, thuận lợi cho cá nhân, tổ chức có nhu cầu chứng thực tại địa phương thì được chuyển giao toàn bộ thẩm quyền chứng thực từ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã sang tổ chức hành nghề công chứng theo quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 01 năm 2026.

2. Đối với các hồ sơ yêu cầu chứng thực của cá nhân, tổ chức mà các xã, phường quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 2 đã tiếp nhận trước khi Quyết định này có hiệu lực thi hành thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường tiếp tục giải quyết theo quy định của pháp luật về chứng thực.

3. Tại những địa bàn cấp xã đã thực hiện chuyển giao thẩm quyền chứng thực theo Quyết định này nhưng trong quá trình tổ chức thực hiện phát sinh trường hợp tổ chức hành nghề công chứng tạm ngừng hoạt động hoặc chấm dứt hoạt động, giải thể theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì thẩm quyền chứng thực được chuyển giao về lại cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng thực từ thời điểm có thông báo hoặc quyết định tạm ngừng hoạt động, chấm dứt hoạt động, giải thể tổ chức hành nghề công chứng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Khi có thông báo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấm dứt việc tạm ngừng hoạt động của Văn phòng công chứng thì thẩm quyền chứng thực được chuyển giao lại cho tổ chức hành nghề công chứng thực hiện theo quy định tại Quyết định này.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; các tổ chức hành nghề công chứng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Sở Tư pháp chịu trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quy định tại khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 2 Quyết định này; thông báo đến các tổ chức hành nghề công chứng, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có tổ chức hành nghề công chứng đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 2 Quyết định này và các tổ chức, cá nhân có liên quan biết, thực hiện./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Công Hoàng

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Bổ trợ tư pháp, Bộ Tư pháp;
- Cục KTVB&QLXLVPHC, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu Lý Sơn;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi;
- Hội Công chứng viên tỉnh;
- VP UBND tỉnh: PCVP, các phòng ng/cứu;
- Lưu: VT, NC (Long 1102).

Phụ lục

ĐIỀU KIỆN VỀ TÍNH ỔN ĐỊNH, HIỆU QUẢ CỦA TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ CÔNG CHỨNG ĐỂ THỰC HIỆN CHUYỂN GIAO THẨM QUYỀN CHỨNG THỰC TỪ CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ SANG TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ CÔNG CHỨNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI

(Kèm theo Quyết định số: 54/2025/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

I. Điều kiện về tính ổn định

Tổ chức hành nghề công chứng được xem là đáp ứng yêu cầu về tính ổn định trong quá trình hoạt động nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

1. Có ít nhất 02 công chứng viên đăng ký hành nghề khi được Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép thành lập.

2. Tại thời điểm xem xét quyết định chuyển giao, đội ngũ công chứng viên đang hành nghề tại tổ chức hành nghề công chứng đảm bảo phù hợp với Đề án thành lập Văn phòng công chứng khi nộp hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng theo quy định.

3. Có thời gian hoạt động liên tục từ đủ 02 năm trở lên tính đến thời điểm xem xét quyết định chuyển giao.

4. Được Sở Tư pháp nơi tổ chức hành nghề công chứng đặt trụ sở xác nhận không bị cá nhân, tổ chức phản ánh trình trạng tổ chức hành nghề công chứng hoạt động không ổn định, thường đóng cửa nghỉ mà không thông báo cho cá nhân, tổ chức biết, không đảm bảo phục vụ và đáp ứng nhu cầu của cá nhân, tổ chức trên địa bàn cấp xã.

5. Không có sự thay đổi thông tin về địa điểm đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề công chứng trong thời hạn 02 năm liên tục, tính đến thời điểm xem xét quyết định chuyển giao.

6. Được Cơ quan Thuế xác nhận không nợ nghĩa vụ tài chính với Nhà nước và không vi phạm chính sách pháp luật thuế theo quy định.

II. Điều kiện về tính hiệu quả

Tổ chức hành nghề công chứng được xem là đáp ứng yêu cầu về tính hiệu quả trong quá trình hoạt động nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

1. Có tổng số hồ sơ công chứng, chứng thực (tương ứng với loại việc chứng thực được chuyển giao quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 2 Quyết định này) trong 02 năm liên tục tính đến thời điểm xem xét quyết định chuyển giao ít nhất bằng 50% số lượng hồ sơ chứng thực của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đặt trụ sở.

2. Được Sở Tư pháp nơi tổ chức hành nghề công chứng đặt trụ sở xác nhận không bị cá nhân, tổ chức phản ánh về những hạn chế, yếu kém về chất lượng cung cấp dịch vụ từ khi được cấp Giấy đăng ký hoạt động.

3. Không có công chứng viên bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý hình sự trong hoạt động hành nghề trong thời hạn 02 năm liên tục, tính đến thời điểm xem xét quyết định chuyển giao.

4. Trong thời hạn 02 năm liên tục, tính đến thời điểm xem xét quyết định chuyển giao, có không quá 02 hồ sơ công chứng, chứng thực bị cơ quan có thẩm quyền tuyên bố vô hiệu, đề nghị hủy bỏ theo quy định pháp luật.

5. Được Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tổ chức hành nghề công chứng đặt trụ sở xác nhận hoạt động của tổ chức hành nghề công chứng góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn cấp xã và Sở Tư pháp xác nhận đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo an toàn pháp lý cho các giao dịch, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các cá nhân, tổ chức trên địa bàn xã, phường, đặc khu Lý Sơn thuộc tỉnh Quảng Ngãi./.